

Bản án số: 05/2018/HS-ST
Ngày 12/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN, TỈNH LÀO CAI.**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Triệu Vĩnh Thái.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thủy.

2. Bà La Thị Thanh Thảo.

Thư ký phiên toà: Ông Vương Ngọc Long - Thư ký toà án nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bản tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai. Mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST-HS đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 10/4/1995, tại Huyện B, tỉnh L.

Nơi cư trú: xã B, huyện B, tỉnh L.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1960; con bà: Đồng Thị Q, sinh năm 1958. Hiện điều trú tại: Xã B, huyện B, tỉnh L.

Vợ: Lương Thị L, sinh năm 1998, bị cáo có 01 con sinh năm 2017, hiện trú tại xã B, huyện B, tỉnh L.

Tiền án: 01 tiền án, ngày 18/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bản xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt trở về địa phương ngày 31/8/2015.

Tiền sự: Ngày 03/01/2018 bị Công an huyện Văn Bản xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/7/2017 đến nay tại Công an huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Người bị hại: Anh Bàn Minh T, sinh năm 1998 - Có mặt.

Nơi cư trú: xã T, huyện V, tỉnh L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1960 - Có mặt.

Nơi cư trú: xã B, huyện B, tỉnh L.

Những người làm chứng:

- Cháu Lý Văn T, sinh ngày 10/01/2003 - Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Lý Văn T: Bà Bàn Thị N - Vắng mặt.

- Cháu Bàn Văn T, sinh ngày 21/04/2001 - Vắng mặt.
- Người đại diện hợp pháp của Bàn Văn T: Bà Nguyễn Thị T - Vắng mặt.
- Anh Đặng Long Đ, sinh năm 1990 - Vắng mặt.
- Anh Bàn Văn M, sinh năm 1997 - Vắng mặt.
- Cháu Lý Văn Đ, sinh ngày 04/10/2000 - Vắng mặt.
- Người đại diện hợp pháp của Lý Văn Đ: Bà Bàn Thị N - Vắng mặt.
- Cháu Đặng Văn Q, sinh ngày 14/12/2002.
- Người đại diện hợp pháp của Đặng Văn Q: Ông Đặng Văn T - Vắng mặt.
- Anh Lý Văn T, sinh năm 1998 - Vắng mặt.
- Bà Trương Thị L, sinh năm 1960 - Vắng mặt.
- Chị Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1985 - Vắng mặt.
- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 10/4/1995 trú tại xã B, huyện B, do có mâu thuẫn với Lý Văn T (T Nhém). Khoảng 22 giờ ngày 29/7/2017, Nguyễn Thành Đ đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đen bạc BKS: 24B1 - 969.27 đến quán Internet của anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1985 trú tại xã T, huyện V, thì gặp Lý Văn T - sinh năm 1993 trú tại xã T, huyện V. Do có mâu thuẫn từ trước nên giữa Đ và T có xảy ra cãi nhau, sau đó Đ đi ra quán tạp hóa của bà Trương Thị L - sinh năm 1960 trú tại xã T - mua 01 con dao tay, mũi bằng, cán bằng gỗ dài khoảng 40cm bản rộng nhất khoảng 7cm quay lại quán Internet tìm đánh T nhưng không gặp. Nguyễn Thành Đ cầm dao đi vào trong quán Internet chỉ dao về phía mọi người đang chơi điện tử hỏi “*Chúng mày thấy thằng T Nhém đâu không*” nhưng không có ai trả lời, Đ đi vào chỗ Đặng Văn Q ngồi hỏi “*T đâu rồi*” do Q đang đeo tai nghe nên không trả lời, Đ dùng bản dao đập vào mặt Q rồi quay sang hỏi Lý Văn T “*T đâu rồi*” không thấy T trả lời Đ dùng bản dao đập vào mặt T rồi liên tiếp dùng bản dao đập vào mặt của Bàn Văn M, Lý Văn Đ và đập vào sau gáy của Lý Văn T, Đ quay lại vị trí Q ngồi thì thấy Bàn Văn T ngồi máy đổi điện, Đ hỏi “*T đâu rồi*” T không trả lời Đ dùng dao đập về phía T, T dùng tay đỡ thì bị trúng vào mu bàn tay phải, Đ tiếp tục dùng dao đập một nhát vào lưng T. Đ đi đến chỗ Bàn Minh T ngồi hỏi “*T đâu*” T không nói gì, Đ dùng bản dao đập liên tiếp vào sau gáy, lưng và vạt từ dưới lên trúng vào vùng mắt trái của T, Đ túm tóc T hỏi “*Mày với thằng T chơi với nhau à*” T bị đau chỉ ôm mặt không nói gì. Đ nhìn thấy Đặng Long Đ định đứng dậy đi về, Đ dùng dao đánh vào đầu Đ, sau đó Đ cầm dao chỉ và đuổi mọi người đang chơi điện tử trong quán về, xong Đ lên xe mô tô đi về nhà, khi đi qua cầu B ném con dao xuống sông Hồng. Đến ngày 30/7/2017 Nguyễn Thành Đ đã đến Công an xã T đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT-VKS ngày 16/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ ra trước Toà án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, qua thẩm vấn làm rõ đã nêu quan điểm luận tội và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo

Nguyễn Thành Đ, phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Nguyễn Thành Đ từ 05 năm tù đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại 65.000.000đ tiền thiệt hại về sức khỏe.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành Đ: 01 xe mô tô HONDA Wave Anpha màu đen bạc biển kiểm soát 24B1-969.27; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thành Đ; 01 áo ba lỗ màu đen; 01 quần bò kiểu quần ngố màu xanh do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

Phiên tòa vắng mặt người làm chứng nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa Nguyễn Thành Đ khai nhận, khoảng 22 giờ ngày 29/7/2017, bị cáo đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đen bạc BKS: 24B1 - 969.27 đến quán Internet của anh Nguyễn Văn T để chơi điện tử, thì gặp Lý Văn T. Do có mâu thuẫn từ trước nên giữa bị cáo và T có xảy ra cãi nhau, sau đó bị cáo đi ra quán tạp hóa của bà Trương Thị L mua 01 con dao tay, cán bằng gỗ dài khoảng 40cm quay lại quán Internet tìm đánh T nhưng không gặp. Bị cáo cầm dao đi vào trong quán Internet chỉ dao về phía mọi người đang chơi điện tử hỏi thông tin T nhưng không có ai trả lời. Do bức tức không tìm thấy T bị cáo đã vô cớ dùng bản dao đập vào đầu, mặt, người của một số thanh niên chơi điện tử trong quán gồm: Đặng Văn Q; Lý Văn T; Bàn Văn M; Lý Văn Đ; Lý Văn T; Bàn Văn T; Bàn Minh T; Đặng Long Đ. Sau đó bị cáo cầm dao chỉ đuổi mọi người đang chơi điện tử trong quán về. Rồi bị cáo lên xe mô tô đi về nhà, khi đi qua cầu Bảo Hà ném dao xuống sông Hồng. Hậu quả làm Bàn Minh T bị thương ở mắt trái, vỡ xương gốc mũi trái phải đi điều trị tại Bệnh viện mắt trung ương.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 6091 ngày 27/12/2017 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Bàn Minh T bị 02 sẹo vùng mi mắt trái không ảnh hưởng thẩm mỹ; vỡ xương gốc mũi, người thở bình thường; mắt trái, thị lực mắt trái bóng bàn tay 0,1m. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 48%.

Như vậy lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thành Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; quy định tại khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, thực hiện quy định có lợi cho người phạm tội. Theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định: *“phạm tội gây thương tích, gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên hoặc dẫn đến chết người hoặc từ 31% đến 60%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ a đến k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm”* nhưng tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: *“Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm: Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”*. Nên cần áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo như quyết định truy tố và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của con người. Là thanh niên còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, có tính chất côn đồ, dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Bàn Minh T. Ngoài ra còn xâm hại sức khỏe cho anh Lý Văn T, Bàn Văn M, Lý Văn Đ, Lý Văn T, Đặng Văn Q, Bàn Văn T, Đặng Long Đ bị cơ quan Công an huyện Văn Bàn xử lý hành chính. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo với một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 18/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt trở về địa phương ngày 31/8/2015 như vậy lần phạm tội này là tái phạm; Ngày 03/01/2018 bị Công an huyện Văn Bàn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác. Đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhận thấy hành vi vi phạm pháp luật của mình bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, ngoài ra còn ăn năn hối cải tại phiên tòa tiếp tục tác động gia đình tự nguyện bồi thường thêm cho người bị hại 15.000.000đ; Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử luôn thành khẩn khai báo; Trong quá trình điều tra tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra phát hiện, điều tra tội phạm; Người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tù cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thành Đ đã tác động bố đẻ là ông Nguyễn Văn L bồi thường cho người bị hại anh Bàn Minh T số tiền 50.000.000đ tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, anh T không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, ông L không yêu cầu bị cáo Đ phải trả lại số tiền đã bồi thường cho anh T. Tại phiên Tòa bị cáo ăn năn hối cải nhờ bố đẻ ông Nguyễn Văn L tự nguyện bồi thường thêm cho anh T 15.000.000đ nên cần công nhận.

[7] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 áo ba lỗ màu đen; 01 quần bò kiểu quần ngố màu xanh của bị cáo, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, bị báo đề nghị lấy lại nên trả lại cho bị cáo. Cơ quan điều tra thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đen bạc BKS: 24B1 969.27, 01 đăng kí xe mô tô mang tên Nguyễn Thành Đ là của bị cáo tối ngày 29/7/2017 bị cáo dùng làm phương tiện đi đến quán Internet để chơi điện tử rồi mâu thuẫn với Lý Văn T, sau đó dùng xe mô tô đi mua dao để gây thương tích cho anh Bàn Minh T. Xét thấy mục đích bị cáo sử dụng xe không trực tiếp làm phương tiện gây ra tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với con dao bị cáo sử dụng để gây thương tích cho anh Bàn Minh T, sau khi phạm tội đã ném xuống sông, cơ quan điều tra truy tìm nhưng không thấy nên không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Nguyễn Thành Đ tối ngày 29/7/2017 còn dùng dao xâm phạm sức khỏe của người khác làm cho các anh Lý Văn T, Bàn Văn M, Lý Văn Đ, Lý Văn T, Đặng Văn Q, Bàn Văn T, Đặng Long Đ bị thương nhẹ không đi điều trị ở đâu, quá trình điều tra từ chối giám định, không yêu cầu giải quyết và không có đề nghị gì về trách nhiệm dân sự, Cơ quan điều tra xử phạt hành chính là phù hợp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/7/2017 ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận ông Nguyễn Văn L đã bồi thường cho người bị hại anh Bàn Minh T 65.000.000đ (sáu mươi lăm triệu đồng) tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành Đ: 01 (một) xe mô tô HONDA Wave Anpha màu đen bạc biển kiểm soát 24B1-969.27; 01 (một) đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thành Đ; 01 (một) áo ba lỗ màu đen tem mác có ghi BANNARBOUR; 01 (một) quần bò kiểu quần ngố màu xanh, phía trước séc quần có chữ DSQUABQR2 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xét xử công khai sơ thẩm kết thúc hồi 10 giờ 45 phút cùng ngày 12/02/2017.

Nơi nhận

- TAND Tỉnh(01);
- VKSND huyện(02);
- Công an huyện(02);
- Bị cáo(01);
- Người bị hại(01);
- Người có QLNVLQ(01);
- THAHS, THADS(03);
- Lưu HS, VP(03).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Vĩnh Thái